|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT LẠNG GIANG TRƯỜNG TH THỊ TRẤN VÔI SỐ 1  -------------------- *(Đề thi có 04 trang)* | KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I NĂM HỌC 2021 - 2022 MÔN: Tiếng Việt (Bài đọc hiểu) *Thời gian làm bài: 35 phút (không kể thời gian phát đề)* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên: ............................................................................ | Số báo danh: ............. | Mã đề 000 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Điểm đọc | Điểm bài tập | Tổng điểm |
|  |  |  |

PHẦN I. ĐỌC THÀNH TIẾNG

Học sinh chọn một phiếu thăm bài đọc, đọc và trả lời 1 câu hỏi về nội dung bài.

Bài ……………………………….………………………………….

PHẦN II. ĐỌC HIỂU

Đọc thầm câu chuyện sau đây và trả lời câu hỏi bên dưới (tô đáp án vào phiếu trả lời)

TÔ MÌ CỦA NGƯỜI LẠ

Tối hôm đó, Su-e cãi nhau với mẹ, rồi không mang gì theo cô đùng đùng ra khỏi nhà. Trong lúc đang trên đường, cô mới nhớ ra rằng mình chẳng có đồng bạc nào trong túi, thậm chí không có đủ mấy xu để gọi điện về nhà.

Qua đến phố Đa-lốt, cô dừng trước quán mì Gioan ô-lêy, mùi thơm bốc lên ngào ngạt làm cô cảm thấy đói ngấu. Cô thèm một tô mì lắm nhưng lại không có tiền!

Người bán mì thấy cô đứng tần ngần trước quầy hàng bèn hỏi:

- Này cô bé, cháu có muốn ăn một tô không?

- Nhưng… nhưng cháu không mang theo tiền… – cô thẹn thùng trả lời.

- Ðược rồi, bác sẽ đãi cháu – người bán nói – Vào đây, bác nấu cho cháu một tô mì.

Mấy phút sau ông chủ quán bưng tới cho cô một tô mì Ý bốc khói. Ngồi ăn được mấy miếng, Su-e lại bật khóc.

- Có chuyện gì vậy? – ông ta hỏi

- Không có gì. Tại cháu cảm động quá! – Su-e vừa nói vừa lấy tay quệt nước mắt.

- Thậm chí một người không quen ngoài đường còn cho cháu một tô mì, còn mẹ cháu, sau khi cự cãi có mấy câu đã đuổi cháu ra khỏi nhà.– cô bé thút thít kể.

Nghe Su-e nói, ông chủ quán thở dài:

- Này cô bé, sao lại nghĩ như vậy? Hãy suy nghĩ lại đi, bác mới chỉ đãi cháu một tô mì mà cháu cảm động như vậy. Còn mẹ cháu đã nuôi cháu từ khi cháu còn nhỏ xíu, sao cháu không biết ơn mà lại cãi lời mẹ nữa?

Su-e giật mình khi nghe điều đó.

“Tại sao mình lại không nghĩ ra nhỉ? Một tô mì của người lạ mà mình cảm thấy mang ơn, còn mẹ mình đã nuôi mình hàng bao năm qua mà thậm chí mình chưa bao giờ tỏ ra quan tâm đến mẹ dù chỉ một chút. Mà chỉ vì chuyện nhỏ mình lại cự cãi với mẹ.”

(Theo *Quà tặng cuộc sống*)

**Câu 1.** Vì sao Su-e ra khỏi nhà vào buổi tối?

A. Cô bé cãi nhau với mẹ B. Cô đi ăn mì tối

C. Cô đi chơi đêm Giáng sinh D. Cô vẫn thường đi ra ngoài vào buổi tối.

Câu 2. Lúc ra khỏi nhà, Su-e chuẩn bị những gì?

A. một tô mì B. ít tiền lẻ C. không mang gì D. mang ít đồ

Câu 3. Tại sao bác chủ quán mời Su-e một tô mì?

A. Thấy cô có vẻ thèm B. Biết cô bé thích ăn mì

C. Muốn bán được nhiều hàng D. Mời theo thói quen

Câu 4. Chi tiết nào cho thấy bác chủ quán rất chú ý quan tâm đến Su-e?

A. quan sát khi Su-e đến và khi cô ăn

B. biết Su-e không có tiền mà vẫn cho ăn

C. biết rõ hoàn cảnh của Su-e

D. biết quan tâm, động viên khi cô ăn

**Câu 5.** Khi ăn mì, Su-e cảm động vì điều gì?

A. Vì tình cảm của gia đình B. Vì thương cảnh ngộ của mình

C. Vì sự ân cần của chủ quán D. Vì lần đầu được ăn món mì ngon

**Câu 6.** Bác chủ quán làm gì để Su-e nhận ra điều sai của mình?

A. So sánh Su-e với cô bé khác

B. Nói về việc ra khỏi nhà là sai

C. Nói về sự ân cần của mẹ cô bé hơn hẳn tất cả những người khác.

D. Nói rằng cô bé cảm động vì hành động nhỏ nhưng quên sự yêu thương lớn lao, dài lâu của mẹ.

Câu 7. Su-e nhận ra điều gì khi đó?

A. Mẹ cô rất tàn nhẫn trong khi bác chủ quán ân cần

B. Bác chủ quán rất lạnh lùng trong khi mẹ lại rất ân cần

C. Mình chưa bao giờ biết quan tâm đến mẹ dù chỉ là hành động nhỏ

D. Sự giúp đỡ chân thành chỉ đến khi mình biết nghe lời.

Câu 8. Câu chuyện muốn khuyên em điều gì?

A. Khi mẹ giận, em cần biết ra ngoài để tránh

B. Trên đời chỉ có mẹ tốt với em

C. Đừng vì chút việc nhỏ mà quên sự yêu thương lớn lao của gia đình

D. Đừng so sánh mẹ với bác chủ quán.

Câu 9. Trong câu “*Su-e thèm một tô mì lắm nhưng cô không có tiền*!”, từ “*cô*” là từ loại gì?

A. Danh từ B. Động từ C. Đại từ D. Quan hệ từ

Câu 10. Từ in đậm trong 2 câu sau đây có quan hệ như thế nào về nghĩa?

- Cô thèm một *tô* mì lắm. - Chiếc bát được *tô* sơn bạc

A. Là từ đồng âm B. Là từ nhiều nghĩa

C. Là từ đồng nghĩa D. Là từ trái nghĩa

Câu 11. Trong câu “*Vì không nghe lời nên Su-e bị mẹ mắng*.”, quan hệ từ là:

A. bị B. Vì, nên, bị

C. Vì, nên D. Vì, không, nên, bị

Câu 12. Cặp quan hệ từ nào phù hợp để điền vào chỗ chấm trong câu sau?

*…..Su-e không quan tâm đến mẹ …. cô còn cãi lại mẹ.*

A. Chẳng những ….mà… B. Nếu…. thì….

C. Tuy …nhưng… D. Do …nên….

Câu 13. Trong câu “*Nhờ có lời khuyên của bác chủ quán mà Su-e đã nhận ra tình cảm của mẹ.*” có mấy quan hệ từ?

A. 5 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 14. Từ “*tay*” 2 câu sau đây có quan hệ như thế nào về nghĩa?

- Bác chủ quán có *tay* nghề tốt.

- Su-e đưa *tay* quệt nước mắt.

A. Từ đồng âm B. Từ đồng nghĩa C. Từ nhiều nghĩa D. Từ trái nghĩa

Câu 15. Trong hai câu sau, từ “*qua*” là có quan hệ với nhau như thế nào về nghĩa?

- Su-e qua con phố dài với cái bụng đói meo.

- Qua lời nói của bác chủ quán, Su-e mới nhận ra mình quá ích kỉ.

A. Từ đồng âm B. Từ đồng nghĩa C. Từ nhiều nghĩa D. Từ trái nghĩa

Câu 16. Từ nào dưới đây đồng nghĩa với từ “*ân hận”*?

A. ân cần B. ân huệ C. hối hận D. hối hả

Câu 17. Từ nào dưới đây viết sai chính tả?

A. người lạ B. mặt lạ C. lạ lẫm D. lang thang

Câu 18. Từ nào dưới đây đồng nghĩa với “*đối đãi*”?

A. đối xử B. đối chiếu C. đãi gạo D. đãi vàng

Câu 19. Từ nào dưới đây viết đúng chính tả?

A. nuôi nấng B. trăn nuôi C. nuôi giưỡng D. dong dục

Câu 20. Trong câu “*Vào đây! Bác sẽ đãi cháu một tô – chủ quán nói*.”, từ *bác* là từ loại gì?

A. Danh từ B. Đại từ C. Động từ D. Quan hệ từ

Câu 21. Trong câu “*Su-e được bác chủ quán đãi một bát mì thơm nức*”, từ *bác* là từ loại gì?

A. Danh từ B. Đại từ C. Động từ D. Quan hệ từ

Câu 22. Từ “*của*” trong câu nào dưới đây là quan hệ từ?

A. Của chồng công vợ. B. Của đau con xót.

C. Nhà bạn ấy lắm của nhỉ. D. Nhà của bạn đẹp thật.

Câu 23. Từ nào dưới đây viết đúng chính tả?

A. kể truyện B. trò truyện C. viết chuyện D. gây chuyện

Câu 24. Trong đoạn truyện trích ở trên, có một từ viết sai chính tả, đó là từ nào?

A. Su-e B. phố Đa-lốt C. Gioan ô-lêy D. Ý

Câu 25. Các từ “*tô* ” trong các cụm từ “*tô mì”, “tô vẽ*” có quan hệ thế nào về nghĩa?

A. Từ đồng âm B. Từ đồng nghĩa C. Từ nhiều nghĩa D. Từ trái nghĩa

Câu 26. Nhóm từ nào dưới đây chứa 1 từ không cùng nhóm với các từ còn lại?

A. tô vẽ, tô điểm, tô màu B. tô mì, tô màu, tô son

C. ưu đãi, đối đãi, biệt đãi D. đãi ngộ, ưu đãi, chiêu đãi

Câu 27. Quan hệ từ nào thích hợp để điền vào chỗ chấm trong câu sau:

*Su-e sẽ về nhà …. ở lại quán?*

A. và B. rồi C. hay D. nên

Câu 28. Dấu ngạch ngang thứ hai trong câu sau có tác dụng gì?

- Không có gì. Tại cháu cảm động quá! – Su-e vừa nói vừa lấy tay quệt nước mắt.

A. đánh dấu bộ phận phía sau là lời nói của nhân vật

B. đánh dấu ý liệt kê

C. đánh dấu bộ phận phía sau giải thích cho bộ phận phía trước

D. đánh dấu phần trước là lời nói của nhân vật

*------ HẾT ------*